

Số: 01/2026/QĐST - HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 230/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị Xuân H, sinh ngày 22/4/1984. Cư trú: Số 336A Nguyễn Thị Minh Kh, phường Nguyệt H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 23/3/1983. Cư trú: ấp L, xã Lưu Nghiệp A, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 53, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Xuân H và anh Nguyễn Tuấn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Xuân H và anh Nguyễn Tuấn K thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung có 02 người con tên Nguyễn Bùi Phước Th, sinh ngày 22/4/2010 và Nguyễn Bùi Nh, sinh ngày 26/5/2012, chị Bùi Thị Xuân H và anh Nguyễn Tuấn K tự nguyện thỏa thuận thống nhất như sau: Anh Nguyễn Tuấn K đồng ý giao con chung tên Nguyễn Bùi Phước Th, sinh ngày 22/4/2010 và Nguyễn Bùi Nh, sinh ngày 26/5/2012 cho chị Bùi Thị Xuân H tiếp tục nuôi

đưỡng (đây cũng là ý chí nguyện vọng của cháu Th và cháu Nh được sống với mẹ là bà Bùi Thị Xuân H) và chị Bùi Thị Xuân H không yêu cầu anh Nguyễn Tuấn K cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Bùi Thị Xuân H và anh Nguyễn Tuấn K thống nhất không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Xuân H và anh Nguyễn Tuấn K mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Bùi Thị Xuân H tự nguyện chịu án phí thay cho anh Nguyễn Tuấn K số tiền 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Tổng số tiền mà chị Bùi Thị Xuân H phải chịu là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị H đã nộp theo biên lai thu số 0007986 ngày 31/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho chị Bùi Thị Xuân H số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0007986 ngày 31/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 13- Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đã Ký

Kim Riêng